

## CHÍNH TRỊ - LUẬT

# NHỮNG XU HƯỚNG DÂN CHỦ HOÁ Ở CÁC NƯỚC MỸ LATINH NGÀY NAY

ThS. Nguyễn Anh Hùng  
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

**T**rong những năm gần đây, nền chính trị và đời sống xã hội ở các nước Mỹ Latinh đã có thay đổi cơ bản. Một trong những thay đổi nổi bật là tiến trình dân chủ hoá diễn ra sâu rộng và mạnh mẽ, thể hiện qua các xu hướng chủ yếu sau đây:

### 1. Mở rộng quyền dân chủ và sự tham gia của nhân dân vào công việc, hoạt động của nhà nước

Xu hướng này là phổ biến nhất và được thực thi trên nhiều phương diện, trong nhiều lĩnh vực, đó là:

1) Mở rộng, bổ sung những quy định của pháp luật về dân chủ và thực tiễn hoá những quy định đó. Hiến pháp và pháp luật của hầu hết các nước Mỹ Latinh hiện nay đều trang bị cụ thể và rộng rãi cho nhân dân các loại quyền dân chủ cơ bản, quyền dân chủ tiềm năng, quyền dân chủ thích ứng. Thay vì quy định "nhân dân chỉ được làm những gì mà luật pháp cho phép" như trước kia, nhiều nước Mỹ Latinh đang áp dụng quy định như trong Khoản 24 Điều 2 Hiến pháp Peru: "Không ai bị buộc phải làm những việc mà pháp luật không yêu cầu, không bị cấm những gì mà pháp luật không cấm... Không hạn chế về tự do cá nhân trừ những trường hợp mà pháp luật quy định".

2) Thực hiện bình đẳng mọi mặt giữa các cá nhân, không phân biệt giới

tính, chủng tộc, tôn giáo, điều kiện kinh tế và gia đình. Về giới tính, phụ nữ được hoàn toàn bình đẳng trong sinh hoạt chính trị như nam giới. Phụ nữ ở tất cả các nước Mỹ Latinh hiện nay đều được quyền bầu cử và ứng cử. Có tới 14 quốc gia ở khu vực này quy định phải có ít nhất 40% số ứng viên tranh cử vào các cương vị công quyền là nữ. Ở Argentina, Costa Rica và Cuba những năm gần đây, tỷ lệ nữ nghị sĩ tại Quốc hội luôn chiếm 40-50%. Về chủng tộc, việc phân biệt màu da - chỉ người da trắng và metizo (người bản địa lai da trắng) mới được tham gia hoạt động chính trị như trước kia - nay đã bị bãi bỏ; thực hiện bình đẳng và khuyến khích tất cả các chủng tộc, sắc tộc (ông Morales người da đỏ được ứng cử và đã đắc cử Tổng thống Bolivia là một ví dụ tiêu biểu). Về tôn giáo và điều kiện kinh tế, gia đình, trước kia để ra tranh cử vào chính quyền, ứng cử viên thường phải đáp ứng quy định bắt buộc là người theo Công giáo, xuất thân từ tầng lớp trung lưu hoặc thượng lưu và có lượng tài sản đảm bảo đáng kể, ngày nay hầu hết các nước Mỹ Latinh đã bãi bỏ những tiêu chuẩn cầu kỳ đó, chỉ quy định về độ tuổi và năng lực (điển hình như ông Toledo, Tổng thống Peru nhiệm kỳ 2001-2006, vốn xuất thân từ tầng lớp hạ lưu và bản thân từng là một cậu bé đánh giày).

3) Tăng cường vai trò của quốc hội và nhân dân được cử đại diện tham dự họp quốc hội, thậm chí được đề xuất dự luật.

4) Hạ mức tuổi và thành phần được quyền bầu cử. Trước kia, một số nước Mỹ Latinh quy định công dân phải 21 tuổi trở lên mới được đi bỏ phiếu và giới hạn khắt khe thành phần được quyền bầu cử. Hiện nay, tất cả các nước Mỹ Latinh đều cho phép công dân từ 18 tuổi trở lên được đi bỏ phiếu và chỉ cấm những người dưới mức tuổi đó, hoặc những người bị bệnh thần kinh hay bị tước quyền công dân.

5) Nhân dân được trực tiếp quyết định những vấn đề trọng đại của quốc gia. Hình thức hiệu quả nhất là trưng cầu ý dân đã được áp dụng tại nhiều nước Mỹ Latinh hiện nay. Chẳng hạn, tại Peru, trưng cầu ý dân diễn ra khi có việc sửa đổi một phần hay toàn bộ Hiến pháp; thông qua các nguyên tắc với quy chế pháp luật; thông qua các quy định của thành phố; và các vấn đề liên quan tới tiến trình phân quyền. Trưng cầu ý dân cũng đã áp dụng tại Venezuela với vấn đề tái ứng cử tổng thống, tại Bolivia với vấn đề quốc hữu hoá các công ty năng lượng...

Như vậy, có thể nói, đây là xu hướng rộng rãi và đa dạng nhất của tiến trình dân chủ hoá Mỹ Latinh, đồng thời cũng là xu hướng quyết định hiệu quả, giá trị và mức độ của tiến trình dân chủ. Dù có những bứt phá, tiến bộ đáng kể và chắc chắn sẽ tiếp tục phát triển trong tương lai, những xu hướng này cũng còn hạn chế không dễ khắc phục là tạo nên nguy cơ lộn xộn, mất ổn định xã hội và làm yếu đi quyền lực nhà nước. Tiêu biểu nhất là trường hợp Argentina những năm 2000-2002: do tình trạng kinh tế tài chính suy sụp, lạm phát phi mã và thất nghiệp tăng

vọt, nhiều nhóm người lợi dụng quyền dân chủ rộng rãi đã bãi công, biểu tình rồi biến thành bạo loạn, cướp phá triền miên khắp đất nước; chính quyền bất lực, không giải quyết nổi dù trong 18 tháng đã phải 5 lần thay đổi Tổng thống.

## **2. Các đảng phái mới hoặc nhỏ đều có sự phát triển vượt bậc, nắm giữ được quyền lực chính trị và tạo được vị thế quan trọng trong xã hội**

Xu hướng này hình thành và phát triển mạnh từ đầu những năm 1990. Nguyên nhân là do các đảng phái lớn truyền thống đã mất dần uy tín, nhường vị thế cho những đảng và phong trào mới vốn bước vào vũ đài chính trị với nhiều mục đích, kế hoạch lạ, thực tế và rất cuốn hút sự thử nghiệm thường có ở cử tri. Đồng thời, các đảng nhỏ cũng thay đổi cơ bản chiến lược và phương thức hoạt động, phù hợp và thích ứng nhanh với thực tiễn. Kết quả là, chế độ độc đảng hoặc lưỡng đảng kỳ cựu luân phiên nắm giữ quyền lực nhà nước đã dần tan rã, thay vào đó là các đảng mới và vai trò của các đảng nhỏ cũng được nâng cao. Chẳng hạn, đảng Lao động Brazil (PT) thành lập năm 1980, chỉ là một đảng nhỏ, yếu ớt và chỉ giành được 3,5% số phiếu trong kỳ bầu cử tổng thống năm 1982; nhưng từ những năm 1990, đảng này cải tổ và phát triển rất mạnh, rồi thắng liên tiếp trong hai kỳ bầu cử tổng thống (các năm 2002, 2006) với số phiếu thu được đều trên 60%. Còn tại Peru, đảng Cambio dù chỉ thành lập tháng 1/1990, nhưng 3 tháng sau đã có tới 200.000 thành viên và tháng 6/1990 đã trở thành lực lượng chính trị mạnh nhất nước, khiến Chủ tịch đảng Fujimori đắc cử 3 nhiệm kỳ tổng thống liên tiếp (các năm 1990, 1995 và 2000).

Nhìn chung, xu hướng này đang khá phổ biến, nhưng chưa có sự đảm bảo lâu bền và vững chắc do một số nguyên nhân. *Thứ nhất*, các đảng mới, đảng nhỏ chưa có nhiều thành tích và kinh nghiệm như các đảng lớn, đảng cầm quyền truyền thống. *Thứ hai*, tâm lý và nhu cầu cử tri Mỹ Latinh hiện nay rất nhanh biến đổi. *Thứ ba*, các đảng mới hầu hết chỉ như các liên minh với cơ cấu tổ chức và hoạt động lỏng lẻo, thiếu sự ràng buộc và lòng trung thành. Vì vậy, để giữ vững và phát triển vị thế quan trọng của mình, các đảng mới và nhỏ cần tiếp tục cải tổ, thống nhất và thực hiện những chiến lược đối phó, cạnh tranh thích hợp với các đảng lớn truyền thống.

### **3. Hình thành đa dạng, phong phú những tổ chức xã hội, những phong trào đại diện cho lợi ích của dân chúng**

Xu hướng này đang phát triển mạnh. Ở mỗi nước Mỹ Latinh, ngoài các đảng phái chính trị, hiện còn có tới hàng trăm, hàng ngàn tổ chức, phong trào đại diện cho lợi ích người dân, tiêu biểu nhất là "các tổ chức không đảng phái". Loại hình "các tổ chức không đảng phái" bao gồm những tổ chức hàng xóm, những nhóm đầu bếp trong cộng đồng, những hội kinh tế bình dân, những tổ chức phi chính phủ... Mỗi người dân Mỹ Latinh có thể có hoặc không tham gia một đảng phái chính trị, nhưng thường luôn tham gia vài tổ chức như vậy bởi những tổ chức đó đại diện hiệu quả cho quyền lợi thiết thực của họ. Những tổ chức ấy chủ yếu quan tâm đến cuộc sống thường ngày ở mức vi mô (như nhận được các dịch vụ điện, nước, hàng hoá, giáo dục và y tế...) và thường ủng hộ các đảng phái

chính trị theo cách thích hợp để đạt được mục đích của mình, nhưng cũng dễ rút lại sự ủng hộ đó khi nó không tạo ra kết quả rõ ràng. Các tổ chức không đảng phái ảnh hưởng đáng kể đến nhiều hoạt động chính trị, nhất là việc bầu cử ở cấp địa phương, cơ sở.

### **4. Có sự liên minh rộng rãi giữa các đảng phái, tổ chức, phong trào**

Đây cũng là một xu hướng phổ biến trong tiến trình dân chủ hoá ở các nước Mỹ Latinh hiện nay. Sự liên minh rất rộng rãi, thể hiện dưới ba hình thức cơ bản:

1) Liên minh trong cùng một mô hình, phong trào. Chẳng hạn, đảng Xã hội Chile (PS) được thành lập trên cơ sở liên minh và sáp nhập 5 đảng phái cánh tả: Hoạt động Xã hội chủ nghĩa (ARS), Xã hội chủ nghĩa Marxist (PSM), Xã hội thống nhất (PSU), Hành động công chúng mới (NAP) và Mệnh lệnh Xã hội chủ nghĩa (OS). Tại Venezuela, đảng Xã hội Dân chủ thống nhất được thành lập ngày 29/1/2007 trên cơ sở liên minh và hợp nhất Phong trào Nền cộng hoà thứ năm (MVR) của Tổng thống Chavez với hơn 20 đảng phái cánh tả khác.

2) Liên minh với mô hình, phong trào khác quan điểm (thậm chí đối lập) nhưng vẫn trong cùng lĩnh vực. Chẳng hạn, đảng Công lý (PJ) ở Argentina thực tế là liên minh giữa hai phái theo chủ nghĩa Peron - một phái cứng rắn, bảo thủ và một phái mềm dẻo, ôn hoà. Tại Peru, Liên minh Cánh tả thống nhất (IU) được thành lập từ đầu những năm 1980 là tập hợp 9 đảng phái cánh tả - lúc hoạt động chung vì Liên minh, lúc lại hoạt động riêng như 9 nhóm chính trị khác biệt. Còn đảng cánh tả dân túy APRA của Peru có thời kỳ liên minh tranh cử với cả các đảng phái cánh hữu và cánh trung.

3) Liên minh khác lĩnh vực. Chẳng hạn, đảng chính trị Cambio ở Peru có liên minh mật thiết và được hỗ trợ đặc lực bởi các tổ chức kinh tế quan trọng ở nước này như Tổ chức Công nghiệp quốc gia (SNI) và Liên minh quốc gia Các doanh nghiệp tư nhân (CONFIEP).

Tuy nhiên, bản chất của những hình thức liên minh rộng rãi trên đều khá lỏng lẻo và không lâu bền. Liên minh thường chỉ cần thiết khi cùng hợp sức giải quyết những vấn đề lớn hoặc trước các kỳ bầu cử quan trọng. Xong việc, liên minh thường tan rã hoặc tự giải tán.

### **5. Kim chế hiệu quả hoạt động và ảnh hưởng của các lực lượng phi dân chủ truyền thống**

Song hành cùng tiến trình dân chủ hoá ở những nước Mỹ Latinh trong thời gian gần đây là việc kim chế hiệu quả hoạt động và ảnh hưởng của các lực lượng phi dân chủ truyền thống - nhất là quân đội và nhà thờ Công giáo.

Quân đội vốn là công cụ bảo vệ và trấn áp đặc lực của các nhà nước tại Mỹ Latinh. Lực lượng này thường tự gia tăng quyền lực bản thân, can thiệp sâu rộng vào các chính sách và hoạt động của nhà nước (đỉnh cao là lật đổ chế độ dân sự, thiết lập chế độ độc tài quân sự), đồng thời giảm bớt, bãi bỏ, ngăn cấm nhiều quyền dân chủ của nhân dân. Tuy nhiên, từ cuối những năm 1980, hiến pháp nhiều nước Mỹ Latinh đã đưa ra và thực hiện sự giới hạn đáng kể vai trò của quân đội: quân đội phải là lực lượng trung lập, không tham gia các hoạt động chính trị, không sử dụng các biện pháp phản dân chủ, người đứng đầu lực lượng vũ trang (bộ trưởng quốc phòng, bộ trưởng an ninh...) phải là quan chức dân sự chứ không phải là các tướng lĩnh quân sự .v.v...

Những kết quả đem lại thật khả quan, chẳng hạn: suốt thời kỳ 1930-1980, có tới 40% những thay đổi nhà nước ở Mỹ Latinh diễn ra sau đảo chính quân sự; giai đoạn 1981-1990 giảm một nửa - chỉ chùng còn 20%, và hoàn toàn kết thúc vào năm 1991 (năm xảy ra cuộc đảo chính quân sự cuối cùng tại Haiti).

Là quốc đạo của hầu hết các nước Mỹ Latinh, Công giáo có ảnh hưởng lớn và nhà thờ trở thành một thiết chế đáng kể trong hệ thống chính trị. Tác động của nó trong tiến trình dân chủ, trong hoạt động ban hành và thực thi luật pháp không gay gắt như của quân đội, nhưng sâu rộng, bền lâu và khó thay đổi. Quan hệ, ảnh hưởng của nhà thờ Công giáo đối với hệ thống chính trị khá rộng: đưa các tín điều, giáo lý vào các văn bản pháp luật của nhà nước; bảo lãnh tối cao về mặt tinh thần cho các hoạt động chính trị; đứng ra dàn xếp xung đột giữa các thiết chế chính trị hoặc giữa các đảng phái đối lập; và công khai trợ giúp hoặc phản đối những nhân vật có thể lực của chính quyền (điển hình như việc Hội đồng Giáo sĩ Argentina từng kêu gọi tất cả các tín đồ Công giáo nước này bỏ phiếu cho ứng cử viên Peron năm 1946, nhờ vậy mà ông đắc cử tổng thống với số phiếu khá cao. Nhưng năm 1955, cũng chính Peron bị nhóm quân sự lật đổ ngay sau khi ông bị nhà thờ rút phép thông công trừng phạt do trước đó ông dám đưa một số quy định bài bác Công giáo vào trong các trường học). Dù nhà thờ Công giáo định hướng, tạo hy vọng và đức tin cho tín đồ, nhưng mục đích thực tế là mê hoặc tín đồ và phục vụ lợi ích, quyền lực của giới lãnh đạo Công giáo nên nó bị coi là lực lượng phi dân chủ. Chính vì thế, từ đầu những năm 1990, hàng loạt nước Mỹ

Latinh đã ban hành những đạo luật kìm chế ảnh hưởng của Công giáo: tách biệt nhà thờ khỏi nhà nước, thực hiện bình đẳng giữa các tôn giáo, các tín đồ được tự do lựa chọn hoạt động chính trị theo pháp luật, giới hạn hoặc bãi bỏ hẳn quy định ứng cử viên quan chức nhà nước phải là người theo Công giáo .v.v...

### **6. Đảng phái và phong trào cánh tả - đại diện cho tư tưởng, hoạt động dân chủ, tiến bộ và cho đông đảo nhân dân - phát triển mạnh mẽ, nắm giữ phần lớn quyền lực nhà nước**

Đảng phái và phong trào cánh tả trên thế giới hình thành từ cuối thế kỷ XVIII, nhưng thực sự phát triển sôi động với nhiều thắng trận trong suốt thế kỷ XX. Nếu như trong những năm 1920-1990, đảng phái và phong trào cánh tả cực thịnh ở phần phía Đông châu Âu với hiện thân là chủ nghĩa xã hội, thì cuối thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI, sau sự sụp đổ của Liên Xô và hệ thống xã hội chủ nghĩa Đông Âu, sự phát triển cánh tả lại "định cư" ở Mỹ Latinh. Gần đây nhất, đảng phái cánh tả của các nước thuộc châu lục này đã gần như đồng loạt nắm giữ được chức vụ tổng thống - cương vị đứng đầu hệ thống chính trị mỗi quốc gia cộng hoà: Venezuela (năm 1998), Chile (2000), Brazil (2002), Argentina (2003), Panama (2004), Uruguay (2004), Bolivia (2005), Ecuador, Nicaragua và Peru (2006)... và gần đây nhất là El Salvador (trong cuộc bầu cử tổng thống ngày 15/3/2009 tại nước này, ứng viên Mauricio Funes của đảng cánh tả Mặt trận Giải phóng Dân tộc Farabundo Marti đã đắc cử với 51,3% tổng số phiếu cử tri).

Có được những thành quả trên, về mặt khách quan, là do sự phá sản mô

hình kinh tế của chủ nghĩa tự do mới. Trên thực tế, ở phần lớn các nước Mỹ Latinh đã chứng minh chủ nghĩa tự do mới không giải quyết được các vấn đề kinh tế - xã hội bức xúc, không đáp ứng được những nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của đông đảo nhân dân lao động. Những năm gần đây, cuộc đấu tranh của quần chúng đòi cải thiện đời sống, chống chính sách kinh tế của nhà nước, đòi giải quyết việc làm... đã nổ ra ở nhiều quốc gia mà đỉnh cao đã khiến một số tổng thống của các đảng cánh hữu phải từ chức - như đã diễn ra ở Ecuador, Peru, Bolivia. Còn về mặt chủ quan, thành công đạt được do các đảng phái cánh tả đã biết đổi mới tư duy và phương thức hoạt động. Thay cho đấu tranh vũ trang, sử dụng các hình thức bạo lực giành chính quyền như trước kia là phương thức vận động, thuyết phục quần chúng nhân dân; đưa ra cương lĩnh tranh cử phù hợp với nguyện vọng của nhân dân lao động; biết tập hợp các lực lượng và các chính sách liên minh rộng rãi; tăng cường đoàn kết, liên kết các phong trào cánh tả và tiến bộ khác nhau trong nước và khu vực, đấu tranh nghị trường với những mục tiêu hấp dẫn cử tri.

Nhìn chung, trong những năm vừa qua, đa số chính phủ cánh tả ở Mỹ Latinh đã tuyên bố hoặc đã thực thi cải cách kinh tế - xã hội, chuyển từ mô hình chủ nghĩa tự do mới sang mô hình kinh tế thị trường kết hợp giải quyết các vấn đề dân chủ và xã hội; đẩy mạnh chiến dịch chống tham nhũng; tiến hành các chương trình: cải cách ruộng đất, xoá đói giảm nghèo, xoá nạn mù chữ, tạo công ăn việc làm, cung cấp tín dụng và vốn cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, xây dựng nhà ở cho người nghèo, cải thiện dịch vụ y tế, phát triển văn hoá cộng

đồng, điều chỉnh một số luật theo hướng coi trọng lợi ích quốc gia và có lợi cho người lao động. Về đối ngoại, tuy chưa hoàn toàn thoát khỏi sự lệ thuộc vào Mỹ nhưng đường lối đối ngoại của các nước này đã thể hiện rõ xu hướng mong muốn có sự độc lập nhiều hơn. Các nước trong khu vực đã nối lại và tăng cường hợp tác với Cuba, phản đối chính sách bao vây cấm vận của Mỹ đối với quốc gia xã hội chủ nghĩa này; ủng hộ tiến trình dân chủ hoá trong quan hệ quốc tế và cải tổ Liên hợp quốc; ủng hộ cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa khủng bố; phấn đấu vì một trật tự thế giới mới, dân chủ và bình đẳng, vì hoà bình, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội.

Bên cạnh những thuận lợi và thành tựu đáng kể, lực lượng cánh tả Mỹ Latinh cũng đang phải đương đầu, vượt qua nhiều khó khăn, thử thách. Trong chiến lược toàn cầu nói chung và chiến lược coi Mỹ Latinh là "sân sau" của mình, chắc chắn Mỹ sẽ tìm mọi cách chống phá, ngăn cản lực lượng cánh tả lên cầm quyền, ngăn chặn chính phủ tiến bộ tại mỗi quốc gia thực hiện các chương trình, kế hoạch thiên tả đề ra. Một số đảng cánh tả (ở El Salvador, Nicaragua...) từng tham gia tranh cử tổng thống nhiều lần nhưng chưa hoặc ít giành thắng lợi một phần do sự can thiệp thô bạo, trắng trợn của Mỹ. Với những chính phủ tiến bộ lên cầm quyền, các đảng phái cánh hữu truyền thống luôn tìm cách cản phá, chính phủ mới lại chưa quản lý được toàn bộ nền kinh tế và phương tiện thông tin đại chúng, vì vậy còn nhiều khó khăn trong điều hành, bình ổn đất nước. Về mặt chủ quan, ở một số nước Mỹ Latinh, đảng cánh tả còn phân tán, chưa đoàn kết, chưa có trung tâm đủ mạnh và uy tín để tập hợp lực lượng. Ở không ít chính

phủ tiến bộ cầm quyền, do phải liên minh rộng rãi để đắc cử, nên đã gặp nhiều khó khăn trong điều hành vì có nhiều tư tưởng, khuynh hướng khác nhau trong ban lãnh đạo, khó đi đến sự thống nhất chung. Ở nhiều đảng cánh tả (nhất là thuộc phái tả dân túy), tệ sùng bái cá nhân còn phổ biến, tạo cơ hội cho lãnh tụ đảng phô trương và lạm quyền... Những khó khăn, hạn chế này không dễ và không thể sớm khắc phục, phụ thuộc vào nhiều yếu tố, ảnh hưởng chủ quan, khách quan và cả vào những thay đổi của tiến trình dân chủ hoá ■

#### Tài liệu tham khảo:

1. Richard Hillman, *Understanding Contemporary Latin America*, Lynne Rienner, London, 2001.
2. Diana Kapiszewski, *Encyclopedia of Latin American Politics*, Oryx Press, Westport, 2002.
3. David De Ferranti, *Inequality in Latin America*, The World Bank, Washington DC, 2004.
4. Siri Gloppen & Lise Rakner, *Globalization and Democratization: Challenges for Political Parties*, Fagbok, Bergen, 2007.
5. Eduardo Lora, *The State and State Reform in Latin America*, American Development Bank, New York, 2007.
6. Hồ Châu, Trần Mai Chi & Nguyễn Việt Thảo, *Mỹ Latinh - một vùng năng động*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998.
7. Nguyễn Đăng Dung, *Hình thức của các nhà nước đương đại*, Nxb Thế giới, Hà Nội, 2004.
8. Nguyễn Chu Dương, *Thế chế nhà nước của các quốc gia trên thế giới*, Nxb Tư pháp, Hà Nội, 2005.
9. Mai Lý Quang (chủ biên), *250 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới*, Nxb Thế giới, Hà Nội, 2005.
10. Đỗ Minh Hợp & Nguyễn Kim Lai, *Những vấn đề toàn cầu trong thời đại ngày nay*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2006.
11. Phạm Thái Việt, *Toàn cầu hoá: Những biến đổi lớn trong đời sống chính trị quốc tế và văn hoá*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2006.
12. Peter Calvocoressi, *Chính trị thế giới sau năm 1945*, Nxb Lao động, Hà Nội, 2007.
13. Nguyễn Đăng Dung & Nguyễn Chu Dương, *Lược giải tổ chức bộ máy nhà nước của các quốc gia*, Nxb Lao động Xã hội, Hà Nội, 2007.
14. Các website:  
[www.opendemocracy.net](http://www.opendemocracy.net)  
[www.socialistaction.org](http://www.socialistaction.org)  
[www.politicalstudies.org](http://www.politicalstudies.org)  
[www.foreignaffairs.org](http://www.foreignaffairs.org)  
[www.latinamericanperspectives.com](http://www.latinamericanperspectives.com)  
[en.wikipedia.org/wiki/Left-wing\\_politics](http://en.wikipedia.org/wiki/Left-wing_politics)